

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 774 /SNV-TCBC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Quyết định, Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Công Thương;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân các quận.

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Sở Nội vụ dự thảo Tờ trình, Quyết định và Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định về Ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận và kèm theo Quy chế (mẫu), Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, góp ý dự thảo Tờ trình, Quyết định và Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 16 tháng 3 năm 2019** để Sở Nội vụ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định. Sau thời gian trên, nếu các đơn vị không gửi góp ý bằng văn bản, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Hồ sơ gửi góp ý bao gồm:

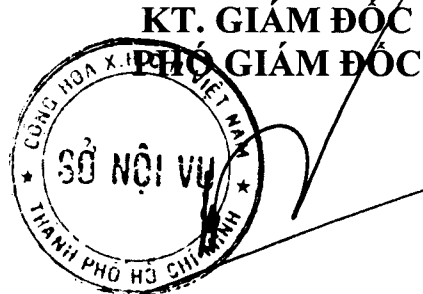
1. Dự thảo Tờ trình về ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận;
2. Dự thảo Quyết định ban hành quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận;
3. Dự thảo Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Để thuận lợi trong quá trình tổng hợp, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi kèm file đến địa chỉ mail ttythanh.snv@tphcm.gov.vn.

Kính gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các quận xem xét và góp ý. *lypho*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Công báo (để lấy ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử Thành phố);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.TCBC, YT. *ly*



Lâm Hùng Tấn

Số: /TTr-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động
của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Quyết định và Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ

Ngày 11 tháng 01 năm 2011, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận.

Nay nhiệm vụ của Phòng Kinh tế được sửa đổi thể hiện trong các văn bản pháp luật mới ban hành, cụ thể như sau:

- Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên có quy định nhiệm vụ mới hoặc bổ sung nhiệm vụ quyền hạn của Phòng Kinh tế, do đó, nhiều nội dung của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND không còn phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VÀ QUY CHẾ (MẪU) VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG KINH TẾ THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN

1. Mục đích

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm chỉ đạo

Tại Khoản 1, Điều 8, Chương III Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng về lĩnh vực công thương*”.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Quy chế, Sở Nội vụ đã tiến hành rà soát, cập nhật các quy định, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế; đồng thời, Sở Nội vụ có Công văn số/SNV-TCBC ngày ... tháng ... năm 2020 lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các quận, Trung tâm Công báo Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố để góp ý, chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo.

...

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VÀ QUY CHẾ (MẪU) VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG KINH TẾ THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN

1. Bố cục:

Nội dung dự thảo Quy chế gồm 04 Chương 10 Điều.

2. Nội dung cơ bản:

Về cơ bản, dự thảo Quy chế đảm bảo các nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV và Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN:

Sau khi nhận được văn bản góp ý của các đơn vị và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ cơ bản thống nhất và tiếp thu các ý kiến. Bên cạnh đó, Sở Nội vụ có một số ý kiến như sau:

...

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quyết định và Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận, Sở Nội vụ xin kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

(Kèm theo dự thảo Quyết định và Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Sở Công Thương;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- PGĐ phụ trách (để biết);
- Lưu: VT, P.TCBC, YT.

GIÁM ĐỐC

Trương Văn Lắm

Số: /2020/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2020

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng 3 năm 2020 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số /STP-VB ngày tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Điều 2. Căn cứ Quy chế (mẫu) này, Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo xây dựng và quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế phù hợp với tình hình cụ thể tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2020. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận - huyện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Sở - ngành thành phố;
- Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP/VX;
- Các Phòng CV;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, (VX/...)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Phong

DỰ THẢO

QUY CHẾ (MẪU)

**Tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế
thuộc Ủy ban nhân dân quận**

*(ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-UBND ngày tháng năm 2020
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

Phòng Kinh tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân quận; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Chức năng

Phòng Kinh tế có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, về công thương trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân quận ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về khoa học và công nghệ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, về phát triển công thương trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, công thương trên địa bàn;

2. Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định của Luật khoa học và công nghệ và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn.

c) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hóa trên địa bàn.

d) Tổ chức kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ trên địa bàn theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân quận.

3. Về lĩnh vực công thương

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận dự thảo các văn bản về lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

b) Giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân quận.

c) Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương.

d) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn quận; tham gia xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn quận; xây dựng, lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn quận; lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn quận sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về hoạt động công thương trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động công thương trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân quận.

4. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, kế hoạch về lĩnh vực khoa học và công nghệ, lĩnh vực công thương sau khi được ban hành, phê duyệt; thông tin, thống kê, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, lĩnh vực công thương; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý khoa học và công nghệ, công thương đối với cán bộ, công chức phường.

5. Giúp Ủy ban nhân dân quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các hội, các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, lĩnh vực công thương theo quy định trên địa bàn.

6. Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của phòng.

7. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân quận, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phòng theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân quận.

9. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Kinh tế có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc các Sở liên quan về thực hiện các mặt công tác chuyên môn của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định theo quy định.

2. Công chức chuyên môn, nghiệp vụ được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Kinh tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định, được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và thuộc tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của quận đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Kinh tế phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành tất cả các hoạt động của Phòng và phụ trách công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách và trực tiếp giải quyết các công tác được Trưởng phòng phân công;

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết;

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ, chuyên viên giải quyết phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Mỗi tháng họp toàn thể cán bộ, công chức một lần.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận

- Phòng Kinh tế chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân quận về những mặt công tác đã được phân công;

- Theo định kỳ phải báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

2. Đối với các Sở - ngành liên quan

Phòng Kinh tế chịu sự hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở - ngành liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Phòng, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc các Sở liên quan.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng, nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân quận, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận. Trường hợp chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Trưởng các Phòng chuyên môn khác, Trưởng Phòng Kinh tế chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các phường

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra cán bộ các phường về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do Phòng quản lý;

c) Tổ chức giao ban với Ủy ban nhân dân phường về lĩnh vực Phòng phụ trách.

5. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, phường, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của quận có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Phòng Kinh tế quận có trách nhiệm cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của địa phương, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định để thi hành.

Điều 10. Trưởng Phòng Kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế sau khi được Ủy ban nhân dân quận quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến

ngợi với Ủy ban nhân dân quận xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp sau khi có sự thỏa thuận của Trưởng Phòng Nội vụ quận./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Phong